Ký bởi: SỞ TƯ PHÁP
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ
Thời gian ký: 05/01/2026 13:09:08

ỦY BAN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 59/2025/QĐ-UBND	*Cần Thơ, ngày 30 tháng 12 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ (cũ) quy định Bảng giá đất định kỳ 05 năm (2020 - 2024) và Quyết định số 15/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ (cũ) sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ quy định Bảng giá đất định kỳ 05 năm (2020 - 2024)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Luật số 43/2024/QH15, Luật số 47/2024/QH15, Luật số 58/2024/QH15, Luật số 84/2025/QH15 và Luật số 93/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ (cũ) quy định Bảng giá đất định kỳ 05 năm (2020 - 2024) và Quyết định số 15/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ (cũ) sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ quy định Bảng giá đất định kỳ 05 năm (2020 - 2024).

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Phụ lục III.2, III.3, III.4 ban hành kèm Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ (cũ) quy định Bảng giá đất định kỳ 05 năm (2020 - 2024) và nội dung tại Phụ lục I.2 ban hành kèm Quyết định số 15/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ (cũ) sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND

ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ quy định Bảng giá đất định kỳ 05 năm (2020 - 2024).

(Đính kèm Phụ lục I, Phụ lục II, Phụ lục III và Phụ lục IV).

Điều 2. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày…*30*…tháng 12 năm 2025.

2. Các nội dung khác không sửa đổi, bổ sung tại Quyết định này thì tiếp tục thực hiện theo Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ (cũ) quy định Bảng giá đất định kỳ 05 năm (2020 - 2024) và Quyết định số 15/2021/QĐ-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ (cũ) sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ quy định Bảng giá đất định kỳ 05 năm (2020 - 2024).

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.

2. Trong quá trình triển khai thực hiện, trường hợp phát sinh vướng mắc, các cơ quan, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, sửa đổi, bổ sung theo quy định.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở, Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ (HN - TP.HCM);
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB&QLXLVPHC);
- Thường trực Thành ủy, Thường trực HĐND TP;
- UBMTTQVN và các Đoàn thể thành phố;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND thành phố;
- Các sở, cơ quan, ban, ngành thành phố;
- Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố;
- UBND xã, phường;
- Công báo thành phố;
- Cổng Thông tin điện tử thành phố;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Cần Thơ;
- Lưu: VT, KT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

Trần Chí Hùng

Số: 59/2025/QĐ-UBND
Thời gian ký: 2025-12-30T19:02:30+07:00

Phụ lục I

SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ NỘI DUNG CỦA PHỤ LỤC SỐ III.2 BAN HÀNH KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 19/2019/QĐ-UBND

BẢNG GIÁ ĐẤT Ở TẠI ĐÔ THỊ QUẬN BÌNH THỦY (CŨ)

(Ban hành kèm theo Quyết định số…59…/2025/QĐ-UBND)

Đơn vị tính: Đồng/m²

Stt	Tên khu tái định cư	Đoạn đường		Giá đất
		Từ	Đến	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*
	Phường Thới An Đông và phường Long Tuyền			
	b) Đất ở đô thị thuộc các hẻm vị trí 2			
114	Khu Tái định cư Bình Thủy (khu 1)	Đường trục chính trên 10m		16.200.000
		Đường trục phụ dưới 10m		14.000.000

Đối với các vị trí nền tiếp giáp 02 mặt tiền (nền góc) thì mức giá cao hơn 20% so với mức giá nêu trên.

Phụ lục II

SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ NỘI DUNG CỦA PHỤ LỤC III.3 BAN HÀNH KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 19/2019/QĐ-UBND

BẢNG GIÁ ĐẤT Ở TẠI ĐÔ THỊ QUẬN CÁI RĂNG (CŨ)

(Ban hành kèm theo Quyết định số…59…/2025/QĐ-UBND)

Đơn vị tính: Đồng/m²

Stt	Tên khu tái định cư	Đoạn đường		Giá đất
		Từ	Đến	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*
	Phường Hưng Phú			
	a) Đất ở tại đô thị			
50	Khu tái định cư Phú An	Trục đường chính đường A		10.500.000
		Trục đường chính đường B		9.600.000

Đối với các vị trí nền tiếp giáp 02 mặt tiền (nền góc) thì mức giá cao hơn 20% so với mức giá nêu trên.

Phụ lục III

SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ NỘI DUNG CỦA PHỤ LỤC SỐ III.4 BAN HÀNH KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 19/2019/QĐ-UBND

BẢNG GIÁ ĐẤT Ở TẠI ĐÔ THỊ QUẬN Ô MÔN (CŨ)

(Ban hành kèm theo Quyết định số..59.../2025/QĐ-UBND)

Đơn vị tính: Đồng/m²

Stt	Tên khu tái định cư	Đoạn đường		Giá đất
		Từ	Đến	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*
	Phường Ô Môn			
	a) Đất ở tại đô thị			
31	Khu tái định cư quận Ô Môn (khu 1)	Các thửa tiếp giáp đường nội bộ Khu tái định cư Ô Môn (khu 1)		7.900.000

Đối với các vị trí nền tiếp giáp 02 mặt tiền (nền góc) thì mức giá cao hơn 20% so với mức giá nêu trên.

Phụ lục IV

SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ NỘI DUNG CỦA PHỤ LỤC SỐ I.2 BAN HÀNH KÈM THEO QUYẾT ĐỊNH SỐ 19/2019/QĐ-UBND ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG BỞI QUYẾT ĐỊNH SỐ 15/2021/QĐ-UBND

BẢNG GIÁ ĐẤT Ở TẠI ĐÔ THỊ QUẬN BÌNH THỦY (CŨ)

(Ban hành kèm theo Quyết định số…59…/2025/QĐ-UBND)

Đơn vị tính: Đồng/m²

Stt	Tên khu tái định cư	Đoạn đường		Giá đất
		Từ	Đến	
(1)	*(2)*	*(3)*	*(4)*	*(5)*
	Phường Bình Thủy			
	b) Đất ở đô thị thuộc các hẻm vị trí 2			
113	Khu tái định cư công trình bồi thường, giải phóng mặt bằng cơ sở hạ tầng Khu hành chính và trung tâm thể dục thể thao quận Bình Thủy	Các thửa đất tiếp giáp đường Lạc Long Quân		17.000.000
		Trục chính		16.200.000
		Trục phụ		14.500.000

Đối với các vị trí nền tiếp giáp 02 mặt tiền (nền góc) thì mức giá cao hơn 20% so với mức giá nêu trên.